

DURAflex[®]

TẤM CALCIUM SILICATE CỦA VĨNH TƯỜNG

SIÊU BỀN

100% KHÔNG A-MI-ĂNG



TÀI LIỆU VỀ TẤM SÀN - VÁCH DURAflex

VERSION 01-2013



CHỊU VA ĐẬP CAO CHỊU TẢI CAO CHỊU ẨM ƯỚT



Thích hợp
ẩm ướt



Độ chống
cháy cao



Chống mối
mọt



Màu sáng
phẳng mịn



Không vỡ
khi bắn vít



Không cong
vênh



- DURAFlex là sản phẩm hoàn toàn không có a-mi-ăng được làm từ các nguyên liệu có nguồn gốc tự nhiên thân thiện với môi trường. **ĐẢM BẢO AN TOÀN SỨC KHỎE CHO NGƯỜI SỬ DỤNG.**



Xi măng



Cát



Đá vôi



Sợi gỗ

- Sản phẩm DURAFlex được chứng nhận:



Hệ thống quản lý chất lượng
ISO 9001 : 2008
Chứng nhận bởi TUV - Đức



Sản phẩm phù hợp tiêu chuẩn
ASTM C1186 (Hoa Kỳ)
Chứng nhận 100% không chứa a-mi-ăng





LÓT SÀN



SÀN NÂNG

LÓT MÁI



VÁCH TOILET





● SÀN THANG MÁY



● SÀN NHÀ

● VÁCH NỘI THẤT



● VÁCH NGOẠI THẤT



ĐẶC TÍNH	GIÁ TRỊ	TIÊU CHUẨN
Mật độ	1.35 - 1.45 g/cm ³	ASTM C1186 - 08
Chống cháy (1)	Không cháy	BS 476 part 4
Chống cháy bề mặt (2)	Chỉ số lan truyền lửa = 0 Chỉ số lan truyền khói < 5	ASTM C1186 - 08
Khả năng chịu nhiệt (3)	120 phút ở 600°C hoặc 150 phút ở 550°C	-
Độ ẩm	8 - 9 %	ASTM C1186 - 08
Độ giãn nở	0.03 - 0.05 %	ASTM C1186 - 08
Độ hút nước	27 - 30 %	ASTM C1186 - 08
Khả năng chống thấm nước (4)	Đạt	ASTM C1186 - 08
Cường độ uốn (CĐU) dọc (5)	16 - 18 Mpa	ASTM C1186 - 08
Cường độ uốn ngang (6)	12 - 14 Mpa	ASTM C1186 - 08
Cường độ uốn trung bình	14 - 16 Mpa	ASTM C1186 - 08
Tỉ lệ CĐU ngang / dọc (7)	75 - 85 %	-
Độ va đập	>14 J	JIS A 1408 : 2001
Tách lớp	Không tách lớp	-
Độ bám vít	Không bể khi bắn vít	-

Các đặc tính được kiểm tra và chứng nhận tại:

(1): TUV tại Singapore

(2): Tại Mỹ

(3): Vina Control







(4), (5), (6), (7): Quatest 3


* g/cm³, Mpa (N/mm²), J: là đơn vị đo trong hệ thống đo lường quốc tế tương ứng với từng chỉ tiêu đặc tính trên.


* ASTM C1186-08: Tiêu chuẩn của Hiệp hội Vật liệu & Thử nghiệm Mỹ (Hoa Kỳ)

* BS 476: Tiêu chuẩn Chống cháy & Chống khói của Anh

* JIS A 1408:2001: Tiêu chuẩn Công nghiệp Nhật Bản

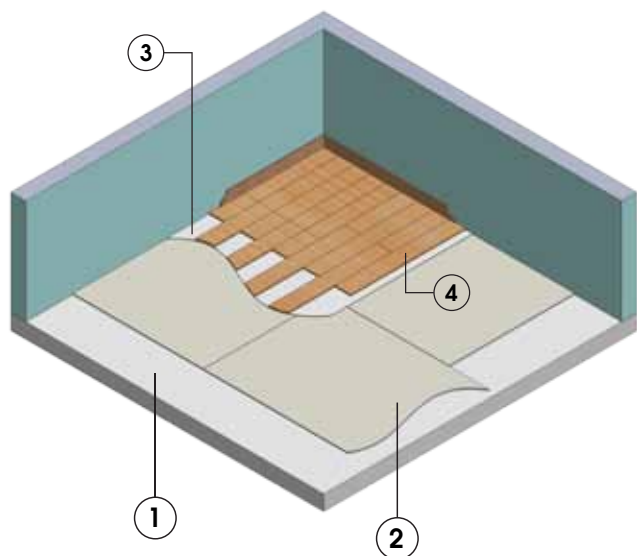
ĐỘ DÀY	LOẠI TẤM	KÍCH THƯỚC (mm)	TRỌNG LƯỢNG MỖI TẤM (Kg)	TRỌNG LƯỢNG TRÊN ĐƠN VỊ DIỆN TÍCH	ỨNG DỤNG
8 mm		1220 x 2440	34	11.4	Trần chìm, vách nội thất, lót mái, lớp lót sàn
9 mm		1220 x 2440	40	13.4	Trần chìm, vách nội thất, vách ngoại thất, lót mái, lớp lót sàn
10 mm		1220 x 2440	45	15.1	Vách nội thất, vách ngoại thất, lớp lót sàn
12 mm		1220 x 2440	53	17.8	Vách nội thất, vách ngoại thất, lớp lót sàn
15 mm		1220 x 2440	65	21.8	Sàn - nền nhà, Sàn nâng - sàn thang máy
18 mm		1220 x 2440	75	25.2	Sàn - nền nhà, Sàn nâng - sàn thang máy
Độ dày khác	Sản xuất theo đơn đặt hàng	1220 x 2440			

* Tấm vuông cạnh 

* Tấm vát cạnh 

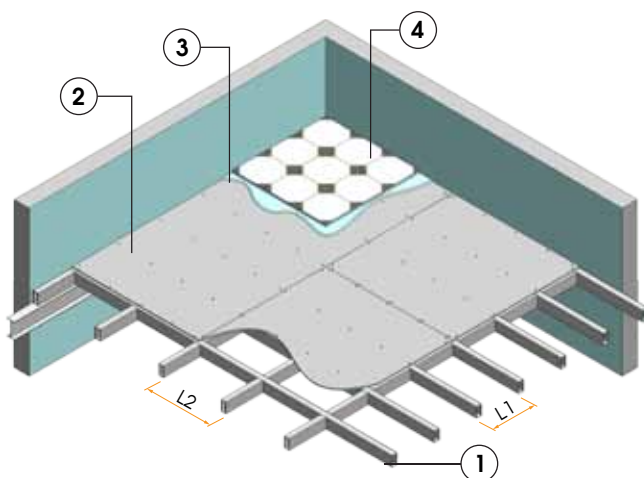


● KẾT CẤU HỆ LÓT SÀN:



1. Sàn thô
2. Tấm DURAflex
3. Lớp lót bằng xốp
4. Gỗ ván sàn

● KẾT CẤU: SÀN GIẢ SÀN NÂNG - SÀN THANG MÁY:

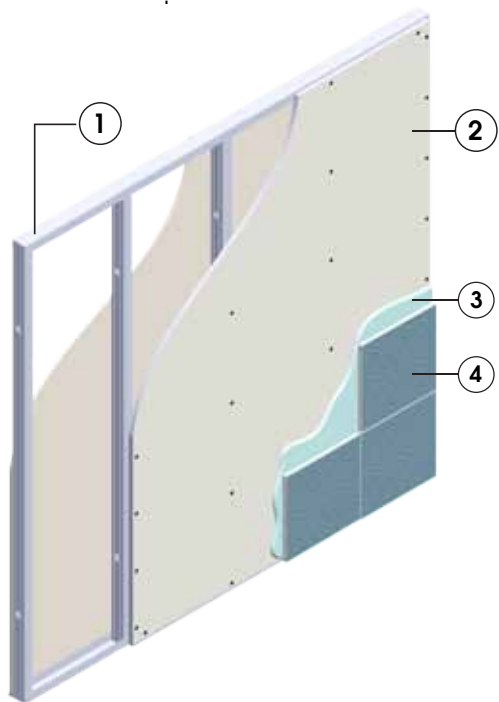


1. Khung sàn
2. Tấm DURAflex
3. Keo dán gạch
4. Gạch

Sau khi lắp đặt xong, có thể hoàn thiện bề mặt bằng cách lát thảm, ốp gỗ hoặc ốp gạch...tùy theo nhu cầu.

Lưu ý: Không sử dụng cho những công trình yêu cầu tải trọng nặng 100kg trên diện tích dưới 10 cm².

● KẾT CẤU HỆ VÁCH:

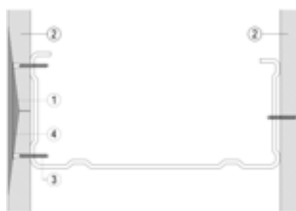


1. Khung vách
2. Tấm DURAflex
3. Keo dán gạch
4. Gạch

Các biện pháp xử lý mối nối cho hệ vách:

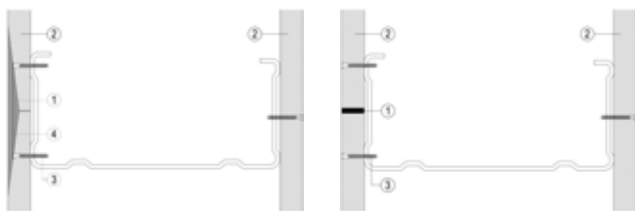
a. Mối nối phẳng

1. Bả phẳng trên mối nối
2. Tấm DURAflex vạt cạnh
3. Vít
4. Băng giấy soi lỗ



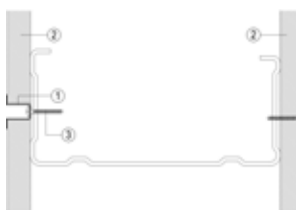
b. Tạo khe với chất trám đàn hồi

1. Chất trám đàn hồi
2. Tấm DURAflex
3. Vít



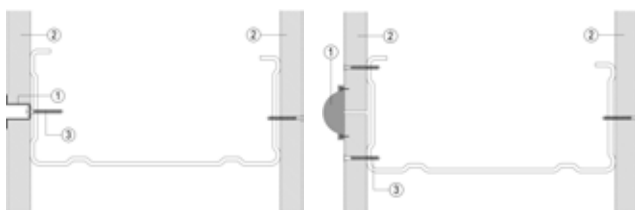
c. Tạo rãnh chìm

1. Thanh nẹp
2. Tấm DURAflex
3. Vít chống gỉ



d. Viền nẹp nổi

1. Phào chỉ bằng gỗ, nhựa hoặc kim loại
2. Tấm DURAflex
3. Vít



Khi ghép tấm DURAflex ở những chỗ có cửa đi, cửa sổ phải cắt tấm DURAflex với tiêu chuẩn cắt vào không nhỏ hơn 100 mm.

THÔNG SỐ CHỊU TẢI CỦA TẤM SÀN

KHẨU ĐỘ KHUNG SÀN (mm)	TẢI TRỌNG CÔNG BỐ (kg/m ²)						
	DURAFlex 12mm	DURAFlex 15mm	Các tấm cứng tương đương khác 15mm	Tấm xi - măng dầm gỗ 15mm	DURAFlex 18mm	Các tấm cứng tương đương khác 18mm	Tấm xi - măng dầm gỗ 18mm
300 x 300	2222	4169	2718		5022	3914	
300 x 400	1933	3300	2286		4133	3292	
400 x 400	1275	2413	1529		2913	2201	
300 x 600	1556	2867	1978		3422	2848	
400 x 600	1083	1818	1220		2183	1757	
600 x 600	772	1017	679		1217	978	
600 x 1200	436	719	494		900	712	
400 x 1200	563	1133			1275		
407 x 1220				530			760



● LƯU KHO

Phải tuân thủ theo các hướng dẫn lưu kho tấm DURAFlex của nhà sản xuất để hạn chế hư hỏng khi có va chạm và đảm bảo tấm DURAFlex được bảo quản trong điều kiện tốt nhất.



Xếp ngay ngắn trên pallet



Bọc 4 góc bằng thanh nhôm (carton), có màng bao bọc và cố định bằng đai nhựa



Các pallet tấm xếp chồng lên nhau nhưng tổng chiều cao phải nhỏ hơn 3.2m



Một phần chống tấm không được bao phủ màng co

● XẾP DỠ TẤM

Phải tuân thủ theo các hướng dẫn, xếp dỡ tấm DURAFlex của nhà sản xuất để đảm bảo rằng tấm được xếp dỡ đúng phương pháp.



Các tấm DURAFlex phải bốc ở giữa bên cạnh tấm



Luôn luôn để tấm đứng khi di chuyển trong quá trình bốc xếp



Tấm bị võng khi bốc xếp tấm ở tư thế nằm ngang

● VẬN CHUYỂN TẤM

Khuyến khích sử dụng xe Forklift (xe nâng) để lên xuống tấm từ các phương tiện vận chuyển hoặc di chuyển pallet tấm từ nơi này sang nơi khác.

Khi vận chuyển bằng xe tải, container:

- * Chú ý gia cố các pallet khi xếp lên xe nhằm tránh tấm bị trượt & va chạm lẫn nhau trong quá trình vận chuyển.
- * Nếu vận chuyển bằng xe tải phải có mui che kín tránh mưa gió làm ảnh hưởng đến sản phẩm.



TRÁCH NHIỆM BẢO HÀNH

Vĩnh Tường cam kết bảo hành 50 năm về độ bền sản phẩm kể từ ngày sản xuất, sản phẩm bền vững trong điều kiện môi trường bình thường, không phân hủy, không mối mọt.

Bảo hành về sản phẩm bao gồm bảo hành chất lượng thành phẩm. Vĩnh Tường đảm bảo thành phẩm phù hợp với tiêu chuẩn ASTM C1186 và các tiêu chuẩn cơ sở mà nhà máy HPC đã ban hành và thành phẩm không có lỗi trực tiếp do sản xuất hoặc nguyên liệu. Người sử dụng cuối cùng là người thụ hưởng chính sách bảo hành của Vĩnh Tường và không áp dụng đồng thời cho những người trung gian tiêu thụ sản phẩm trong cùng một trường hợp.

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG CỦA KHÁCH HÀNG

- 1 Trước khi thi công, tấm phải được bảo quản trong khu vực khô ráo và sạch sẽ, sử dụng pallet kê theo đúng hướng dẫn, tránh thiệt hại có thể gây ra do mưa và độ ẩm vượt mức cho phép. Đồng thời trong quá trình vận chuyển cần bảo quản tấm cẩn thận tránh bị va chạm và trầy xước, bề mặt trước và sau khi thi công.
- 2 Thi công theo kiến nghị và các quy định có hiệu lực của Vĩnh Tường tại thời điểm thi công, thực hiện đúng các nguyên tắc trong Sách Thông Tin Kỹ Thuật đã được công bố rộng rãi tại các Trung tâm Phân phối và trên website của Vĩnh Tường tại www.vinhthuong.com.
- 3 Các loại tấm phải được thi công tại các khu vực có điều kiện về độ ẩm và nhiệt độ thích hợp, nhiệt độ không được vượt quá 50 độ C và độ ẩm tương đối (RH) 99% trong thi công và trong điều kiện môi trường làm việc của sản phẩm. Thi công trong điều kiện môi trường không có nước, không bị thấm nước trực tiếp hoặc gián tiếp từ các nguồn lân cận, kể cả sự ngưng tụ, rò rỉ từ đường ống hoặc hơi nước tiếp xúc với các tấm hoặc hệ thống trần/vách.
- 4 Không sử dụng làm vật liệu kết cấu và các mục đích khác. Sử dụng tấm với các độ dày theo khuyến cáo của Vĩnh Tường và sử dụng hệ thống khung xương và phụ kiện hỗ trợ đạt tiêu chuẩn của Vĩnh Tường.
- 5 Không sử dụng không gian phía trên của trần, tấm trần như là đường ống cung cấp khí cho tòa nhà. Không được sử dụng trần để treo trực tiếp hệ thống đèn hoặc các thiết bị cơ điện.

GIỚI HẠN CỦA CHÍNH SÁCH BẢO HÀNH

- 1 Chính sách bảo hành này có hiệu lực trong vòng 50 năm kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất được in trên mặt sau của sản phẩm.
- 2 Vĩnh Tường không chịu bất kỳ khoản chi phí nào phát sinh trong quá trình xử lý: chi phí tháo dỡ, thi công, thay thế và vứt bỏ; chi phí phụ kiện; chi phí nhân công, vận chuyển; chi phí tài chính và những chi phí nằm ngoài trách nhiệm nêu trên, hoặc bất kỳ nguyên nhân nào khác.
- 3 Vĩnh Tường chỉ bảo hành về sản phẩm và không có bất kỳ nhân viên, trung tâm phân phối, đại lý nào được phép cộng thêm bất kỳ điều khoản nào vào chính sách bảo hành này.



NHỮNG QUY ĐỊNH BẢO HÀNH

HOẠT ĐỘNG BẢO HÀNH CỦA VĨNH TƯỜNG

Vĩnh Tường sẽ tiến hành xem xét, kiểm tra và thực hiện bảo hành theo quy định nếu tấm bị sai lỗi trong quá trình sản xuất và có vấn đề về độ bền trong thời hạn bảo hành. Vĩnh Tường sẽ khắc phục bằng cách sửa chữa, thay thế sản phẩm mới với số lượng bằng với số lượng được xác định bị hư hại.

Quyết định bồi hoàn (nếu có) là quyết định đơn phương của Vĩnh Tường và không có thương lượng.

CÁC NỘI DUNG KHÔNG ĐƯỢC BẢO HÀNH

- 1 Vĩnh Tường sẽ không bảo hành cho các hư hỏng gây ra bởi quá trình vận chuyển hoặc bảo quản không đúng cách.
- 2 Không bảo hành cho sản phẩm thi công sai với Sổ Tay Hướng Dẫn Thi Công được Vĩnh Tường công bố.
- 3 Không bảo hành những thiệt hại mà nguyên nhân gây ra là do đọng nước, hoặc hơi nước tác động trực tiếp lên vật liệu trần và vách. Nguyên nhân có thể bao gồm, nhưng không giới hạn, như là xây dựng làm rò rỉ nước, ngưng tụ hơi nước, hoạt động kém hiệu quả của hệ thống cơ điện lạnh và những nguyên nhân khác tác động trực tiếp và gây ẩm ướt lên bề mặt tấm.
- 4 Không được bảo hành trong các trường hợp được xem là bất khả kháng như: cháy nổ, hỏa hoạn, lốc xoáy, bão, lũ lụt, động đất, thời tiết khắc nghiệt hoặc hiện tượng tự nhiên khác thường; (i) sự lên mốc, bong tróc hoặc bị tác động của loại sơn bề mặt, vết bẩn hoặc lớp phủ; (ii) sự phát triển của nấm mốc, vi khuẩn, hoặc bất kỳ sinh vật nào trên bề mặt sản phẩm (cho dù tiếp xúc hoặc chưa xuất hiện trên bề mặt); (iii) sập trần do những nguyên nhân khách quan và chủ quan nào khác.
- 5 Không bảo hành những thiệt hại gây ra do: bảo trì không đúng, sử dụng sai mục đích, hơi hóa chất, các yếu tố bên ngoài, chấn động và hao mòn thông thường.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ ĐƯỢC BẢO HÀNH?

Cần phải gửi thông báo bằng văn bản trong vòng 30 ngày kể từ khi phát hiện lỗi đến Bộ Phận Giải Quyết Khiếu Nại: **Văn phòng Công ty Cổ phần Công nghiệp Vĩnh Tường - Tầng M tòa nhà IPC số 1489 đường Nguyễn Văn Linh, P. Tân Phong, Q. 7 - TP.HCM.**

Văn phòng Chi nhánh Hà Nội - Phòng số 1402 tòa nhà LILAMA số 10 Lê Văn Lương (nối dài), Trung Văn, Từ Liêm - Hà Nội.

- Thành lập từ năm 1991, Công ty Cổ phần Công nghiệp Vĩnh Tường là doanh nghiệp đầu tiên ở Việt Nam sản xuất và cung cấp các sản phẩm khung trần treo, khung vách ngăn và trần trang trí thay thế cho hàng nhập khẩu. Đến nay, Vĩnh Tường là thương hiệu lớn nhất tại Việt Nam cung cấp các giải pháp toàn diện trần và vách ngăn, với tốc độ tăng trưởng 500% trong 5 năm qua. Toàn bộ hệ thống quản lý và sản xuất của doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2008 được tổ chức SGS (Thụy Sĩ) chứng nhận, với các sản phẩm đạt tiêu chuẩn ASTM (Hoa Kỳ), BS (Vương Quốc Anh), được bảo hành 10 năm. Vĩnh Tường vinh dự nằm trong Top 100 Sao Vàng Đất Việt nhiều năm liền và là top 10 công ty sản xuất vật liệu xây dựng và top 500 công ty tư nhân lớn nhất tại Việt nam (VNR500).
- Nhà máy Hiệp Phú (HPC) là nhà máy đầu tiên sản xuất tấm calcium silicate không a-mi-ăng tại Việt Nam do Công ty Vĩnh Tường đầu tư xây dựng, trên quy mô lớn theo công nghệ tiên tiến của thế giới với thương hiệu DURAFlex, được đặt tại KCN Long Hậu, tỉnh Long An.
Tổng diện tích nhà máy 20.000 m², công suất sản xuất 8 triệu m²/năm, nhà máy Hiệp Phú được đầu tư hơn 200 tỷ đồng với quy trình công nghệ sản xuất hiện đại theo tiêu chuẩn Quốc tế ISO 9001:2008. Với dây chuyền sản xuất tự động và chuyên môn hóa, nhà máy đảm bảo sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế (ASTM – Hoa Kỳ) được chứng nhận bởi TUV Rheinland- tổ chức chứng nhận của Đức.
- Tại đây, DURAFlex được sản xuất với công nghệ Autoclave hiện đại ủ hấp sản phẩm trong thời gian dài, nhiệt độ & áp suất cao giúp ổn định và nâng cao độ bền dài lâu của sản phẩm, luôn đáp ứng mọi yêu cầu của thị trường.
- Nhà máy Hiệp Phú có lợi thế sản xuất tại chỗ kết hợp với mạng lưới phân phối rộng của Vĩnh Tường nên luôn chủ động nguồn cung, sẵn sàng đáp ứng các đơn hàng tốt nhất, nhanh nhất cho các công trình và cả nhu cầu của người dân tại các vùng miền trên khắp cả nước.



HỆ THỐNG PHÂN PHỐI KHU VỰC MIỀN NAM

CH1: 333 Tô Hiến Thành,
P. 13, Q. 10, TP.HCM
Tel: (08) 3865 6853
Fax: (08) 3865 4275

CH2: C4/16 Phạm Hùng, X. Bình
Hưng, H. Bình Chánh, TP.HCM
Tel: (08) 6263 1102
Fax: (08) 6263 1101

CH3: 149 Hoàng Văn Thụ,
P. 8, Q. Phú Nhuận, TP.HCM
Tel: (08) 3997 3710
Fax: (08) 3997 3711

CH4: 86 Kinh Dương Vương,
P. 13, Q. 6, TP.HCM
Tel: (08) 3875 4404
Fax: (08) 3751 593

CH5: 39-41 Đinh Bộ Lĩnh,
P. 24, Q. Bình Thạnh, TP.HCM
Tel: (08) 3511 5431
Fax: (08) 3511 5417

CH6: Khu B4, Thanh Khê 6, Trần Anh Tông,
P. Thanh Khê Tây, Q. Thanh Khê, TP.Đà Nẵng
Tel: (0511) 3766 358
Fax: (0511) 3766 359

CH9: 71A Đường 3/2, P. Hưng
Lợi, Q. Ninh Kiều, TP.Cần Thơ
Tel: (0710) 3781 914
Fax: (0710) 3781 945

CN Tân Kiên: C12/3 Quốc lộ 1A, Ấp 3,
X. Tân Kiên, H. Bình Chánh, TP.HCM
Tel: (08) 6656 3242
Fax: (08) 3756 4167

HỆ THỐNG PHÂN PHỐI KHU VỰC MIỀN BẮC

TK1: Thôn Vĩnh Bảo, X.Vĩnh Khúc,
H.Vân Giang, T.Hưng Yên
ĐT: (0321) 3788 888
Fax: (0321) 3788 886

TK2: Lô 48 KCN Quang Minh, Mê Linh,
Hà Nội
Tel: (04) 3586 0062
Fax: (04) 3813 4925

TK3: Khu liên hợp thể thao Quốc Gia,
Lê Đức Thọ, xã Mỹ Trì, Từ Liêm, Hà Nội
ĐT: (04) 7305 1618
Fax: (04) 7305 1619

MIỀN NAM

VP: Tầng M, Cao ốc IPC,
1489 Nguyễn Văn Linh, Q. 7, TP.HCM
ĐT: (08) 377 61 888 - 377 63 888
Fax: (08) 377 60 824

MIỀN BẮC

VP: Phòng 1402, Tòa nhà LILAMA 10,
Lê Văn Lương nổi dài, Từ Liêm, HN
ĐT: (04) 3785 6688
Fax: (04) 3556 6685

MIỀN TRUNG

Khu B4, Thanh Khê 6, Trần Anh Tông,
Q.Thanh Khê, TP. Đà Nẵng
ĐT: (0511) 3766 358
Fax: (0511) 3766 359

MIỀN TÂY

71A Đường 3/2, P. Hưng Lợi,
Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
ĐT: (0710) 3781 914
Fax: (0710) 3781 945

VTJ CAMBODIA

60E1, street 110, Sangkat Phsar Depo III,
Khan Tuolkork, Phnom Penh, Cambodia.
Tel: (+855) 23 885 567
Fax: (+855) 23 885 255

VTJ SINGAPORE

No.4 Chin Bee Road Singapore
619819
ĐT: (65) 6899 8138
Fax: (65) 6899 8136

Để tham khảo thêm chi tiết quý khách có thể
truy cập: www.vinhhtuong.com
hoặc www.tranhadep.com

TƯ VẤN KỸ THUẬT
Miền Nam: 090 330 6006
Miền Bắc: 090 224 8885
Hotline: 090 2525 172